

Số: 58/2020/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 30 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 2 của Luật người cao tuổi; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 235/2020/TLST-DS ngày 29/6/2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Dương Mỹ L**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

* **Bi đơn:** 1/ Bà **Võ Thị M**, sinh năm: 1949.

2/ Anh **Nguyễn Thái B**, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Võ Thị M và anh Nguyễn Thái B liên đới trả cho chị Dương Mỹ L số tiền 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ năm trăm triệu đồng). Thời hạn trả tiền hạn chót là ngày 01/10/2020.

- Chị Dương Mỹ L giao trả cho bà Võ Thị M và anh Nguyễn Thái B bản chính 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 1172 QSDĐ 375948 cấp cho bà Võ Thị M, sinh năm: 1947 đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất ngày 07/8/2000 tại thửa đất

số 278, tờ bản đồ số HTC1, diện tích 3.410m², tọa lạc ấp Hậu Hoa, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Thời hạn giao trả ngay sau khi bà M và anh B trả xong cho chị L số tiền 5.500.000.000 đồng.

- Bà M và anh B không phải chịu lãi chậm trả nếu chậm thanh toán số tiền 5.500.000.000 đồng cho chị L.

- Về án phí:

+ Bà M và anh B liên đới chịu 28.375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh B tự nguyện chịu 28.375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà M có Đơn xin miễn án phí đề ngày 28/9/2020. Căn cứ Điều 2 của Luật người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, bà M được miễn 14.187.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tổng cộng tiền án phí anh B phải chịu là 42.562.500 đồng.

+ Hoàn lại cho chị L 56.750.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003693 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN NHỊN